

NGỮ PHÁP MINNA BÀI 3

📖 50 Bài Minna(full) 👁 1,589 Views

Ngữ pháp minna bài 3- Tôi mua cái này. これを ください。

Ngữ pháp minna bài 3

Chào các bạn. Chào mừng các bạn đến với Series 50 bài Minna cơ bản. Hôm nay chúng ta sẽ học Minna bài 3.

I. Hoàn cảnh của bài học Ngữ pháp minna bài 3

– Minna bài 3 này nói về chị Maria đi siêu thị. Sách không ghi rõ nhưng mình đoán chị và vợ của a Santos và là người Braxin. Chị đi siêu thị mua sắm. Và tất nhiên vì là người nước ngoài mới tới Nhật, nên chị sẽ không biết nhiều địa điểm. Chị sẽ sử dụng mẫu câu hỏi địa điểm.

– Có 3 câu nhấn mạnh ngữ pháp của bài học là :

Câu 1: ワイン 売り場は（うりば） どこ ですか。 Quầy bán rượu vang ở đâu vậy?

Câu 2:これ は フランス の ワイン ですか。 Cái này có phải là rượu vang của Pháp không ?

Câu 3: いくら ですか。 Bao nhiêu tiền vậy?

– Học xong bài này các bạn sẽ biết được cách nói địa điểm, hỏi địa điểm(ví dụ trường học ở đâu), hỏi giá cả, biết hỏi xuất xứ của 1 sản phẩm...

II. Ngữ pháp minna bài 3

Ngữ pháp minna bài 3

1.ここ(こちら)/そこ(そちら)/あそこ(あちら)/どこ (どちら)

– Các từ trên là các đại từ chỉ địa điểm, được dùng như 1 danh từ

– ここ- Dịch là chỗ này, địa điểm gần người nói, こちら mang nghĩa tương tự nhưng dùng trong câu nói lịch sự

vd:

– そこ- Dịch là chỗ đó, gần người nghe, xa người nói, そちら dùng trong câu lịch sự

– あそこ _ Dịch là chỗ kia, xa cả 2 người あちら dùng trong câu lịch sự.

– どこ – Dịch là nơi nào? dùng trong câu hỏi, どちら dùng trong câu lịch sự

Ví dụ sẽ được dùng trong mẫu câu dưới đây.

Ngữ pháp minna bài 3

2. Danh từ 1 は Danh từ 2(địa điểm) です。

– Danh từ 1 ở địa điểm (danh từ 2)- Nói vật hoặc người nào đó đang ở đâu

vd: 学校（がっこう） は あそこ です。 Trường học thì ở đằng kia (trường học ở nơi xa cả người nghe và người nói)

ミラーさん は 2階（かい）です。（ a mira thì ở tầng 2)

トイレ は 3階（がい）です。（ toilet thì ở tầng 3)

ここ は どこ ですか。 Đây là đâu vậy? Câu hỏi dùng nghi vấn từ どこ

銀行（ぎんこう） は どちら ですか。 Ngân hàng ở đâu vậy, dùng どちら chứng tỏ người hỏi thể hiện thái độ lịch sự

3. Danh từ 1 の Danh từ 2

– Danh từ 1 – Tên của quốc gia, tên của công ty

– Danh từ 2 – Tên của sản phẩm

– の ở đây dịch của Của, mẫu trên để nói sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ từ đâu.

vd: Vang của Pháp フランス の ワイン

ブラジル の コーヒー Cà phê của Braxin

ベトナム の フォー Phở của Việt Nam

4.いくら ですか。 Bao nhiêu tiền vậy?

–いくら ですか。 Bao nhiêu tiền vậy?

Dùng để hỏi giá của 1 sản phẩm, không có gì đặc biệt cả

có thể nói đầy đủ hơn : この ワイン は いくら ですか。 Giá của chai vang này là bao nhiêu vậy?

2300 円（えん）です。 giá là 2300 yên.

Ngữ pháp minna bài 3

III. Nói thêm về văn hóa của người Nhật liên quan tới bài

Ngữ pháp minna bài 3

– Trong bài cũng có nhắc tới, trước khi hỏi điều cần hỏi thì cần có câu lịch sự すみません. Dịch là xin lỗi.

Giống như VN vậy, hỏi ai đó cũng phải nói bác làm ơn cho con hỏi...

– Khi gặp một người nước ngoài mà muốn hỏi họ tới từ đâu, đất nước họ là đất nước nào thì dùng câu:

お国（くに） は どちら ですか。

+ 国（くに） là đất nước, cho thêm お vào để thể hiện lịch sự (sau này các bạn học lên cao sẽ biết お +

Danh từ là cách nói lịch sự)

+ どちら như đã nói ở trên thì là cách dùng lịch sự của どこ

Đất nước của mỗi người thường là tự hào và tự tôn, nên cần dùng lịch sự ở đây.

Người học giỏi ngôn ngữ luôn biết dùng từ đúng hoàn cảnh.

Xin hết những gì cần nói trong Minna bài 3. Các bạn học có vấn đề gì liên quan tới bài học cứ hỏi mình.

Không cần học nhiều sách. Chỉ cần học 1 cuốn mà học đi học lại cho thuộc là giỏi hết. Chúc các bạn học tốt.

Comments

comments